

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 12/2022/HS-PTCTN
Ngày: 22-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Bình;

Ông Hồ Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt; Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2022/TLPT-HSCTN ngày 18 tháng 8 năm 2022; đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K, sinh ngày 10-12-2005; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo 16 năm 01 ngày tuổi; nơi sinh tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn L và bà Nguyễn Thị Thuy; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 08-02-2022 tại xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh; bị cáo vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K: Bà Trần Thị Cẩm V -, Trợ giúp viên pháp lý; thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ bị cáo); sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp T1, xã T2, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Ông Huỳnh Tấn L (cha đẻ bị cáo); sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Phan Tuấn K, sinh năm 1982 (chết); Nơi cư trú: Ấp K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Phan Văn H, sinh năm 1957; Nơi cư trú: ấp H1, xã H2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh (cha đẻ của bị hại); vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1960; Nơi cư trú: ấp H1, xã H2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh (mẹ đẻ bị hại); vắng mặt.

3. Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh (vợ bị hại); có mặt.

4. Cháu Phan Thị Huỳnh N, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Ấp K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh (con đẻ của bị hại); vắng mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của H, bà M, chị T, cháu N:* Anh Võ Thanh S; sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp S1, xã S2, huyện S3, Đồng Nai; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Huỳnh Tấn Lâm, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp K1, xã K2, huyện K3, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người đại diện ủy quyền của chị T: Anh Võ Thanh S, sinh năm 1994; địa chỉ thường trú: ấp S1, xã S2, huyện S3, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ cư trú tại: Số Q1, đường Q2, phường Q3, thành phố Q4, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 11-12-2021, Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K điều khiển xe mô tô biển số 70D1-135.06, hiệu exciter, màu vàng đến ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để ăn cùng bạn. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, KH điều khiển xe này đi về nhà và đi từ Tỉnh lộ 783 hướng từ Ủy ban nhân dân xã Tân Bình về Ngã ba Lò Gò; khi chạy đến đoạn đường thuộc ấp Tân Thạnh, xã Tân Bình, huyện Tân Biên; KH không quan sát và lưu thông không đúng phần đường quy định, đã đụng vào xe mô tô biển số 70H1-217.94 hiệu Sirius, màu đỏ đen của anh Phạm Tuấn K đang chạy hướng ngược chiều xe KH; anh K có chở chị Huỳnh Thị Tuyết; KH gây tai nạn và anh Kiệt chết tại chỗ, chị T và KH đều bị thương, được đưa cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tân Biên.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Khu vực xảy ra tai nạn ngoài khu vực đông dân cư, thuộc Tỉnh lộ 783; ấp Tân Thạnh, xã K2, huyện K3; không có biển báo giao thông đường bộ, không có đèn chiếu sáng công cộng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Mặt đường trải nhựa phẳng rộng 06 mét; hướng đi từ Ngã ba Lò Gò về Quốc lộ 22B rộng 02 mét 95 (hướng Nam); có vạch sơn phân màu vàng ngắt quãng phân tuyến xe chạy. Chọn lề bên phải hướng đi từ Quốc lộ 22B về Ngã ba Lò Gò làm lề chuẩn để tiến hành khám nghiệm.

Tại phần đường bên phải hướng đi từ Quốc lộ 22B về Ngã ba Lò Gò không có dấu vết bất thường, phần đường bên trái ghi nhận các vết nhựa bết của xe mô tô, vết trượt, tử thi nạn nhân Phan Tuấn K và 02 xe mô tô có đặc điểm như sau:

- Xe mô tô biển số 70H1-217.94 của nạn nhân ngã sang trái, đầu xe hướng về Quốc lộ 22B, trực trước bên phải cách lề chuẩn 4m40, trực sau bên phải cách lề chuẩn 3m45; cách trực trước của xe 0m85 là vùng nhựa bết có kích thước 1,25 x 1,1m.

- Tử thi của nạn nhân nằm cạnh xe mô tô 70H1-217.94, rốn tử thi cách lề chuẩn 4m90 và cách vùng nhựa bết 1m30.

- Xe mô tô biển số 70D1-153.06 của Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K vị trí trong lề trái hướng đi từ Quốc lộ 22B về Ngã ba Lò Gò, xe ngã sang phải, đầu xe quay về hướng Ngã ba Lò Gò, trực trước bên trái cách lề chuẩn 6m75, trực sau bên trái cách lề chuẩn 7m50.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô biển số 70H1-217.94, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đỏ đen, số máy: IFC3112752, số khung FC30FY112746, bị hỏng do tai nạn giao thông.

- Xe mô tô biển số 70D1-153.06 nhãn hiệu YAMAHA, loại Exiter, màu vàng - đen, số máy: 55P1-193491, số khung CE5P10CY19379, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

* Kết quả giám định:

- Giám định nguyên nhân tử vong: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 161/2021/TT ngày 17- 12- 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh; kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân do chấn thương sọ não.

- Giám định nồng độ cồn: Căn cứ hồ sơ bệnh án do Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh; qua kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K khi nhập viện cấp cứu 1140 mg/100 ml máu.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 70H1-217.94 nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đỏ đen, số máy: IFC3112752, số khung FC30FY112746;

- 01 (một) xe mô tô biển số 70D1-153.06 nhãn hiệu YAMAHA, loại Exiter, màu vàng - đen, số máy: 55P1-193491, số khung CE5P10CY19379.

* Về bồi thường thiệt hại: Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu) đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn bãi nại.

* Chị T từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên không giải quyết.

* Đối với xe mô tô gây ra tai nạn của ông L, KH tự ý lấy xe đi, ông L không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; 91; 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K 01 (một) năm tù về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”; Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19-7-2022; bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại (vợ bị hại) có đơn kháng cáo. Bị cáo xin được hưởng án treo. Đại diện hợp pháp của bị hại (vợ bị hại) đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện bị hại và đại diện hợp pháp của bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

[1.1] Ngày 13-9-2022, bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đều đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo. Căn cứ Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; xét xử vắng mặt bị cáo.

[1.2] Xét thấy những hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện: Vào tối ngày 11-12-2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70D1-135.06, hiệu exciter, màu vàng đi ăn cùng bạn; tại ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện K3, tỉnh Tây Ninh. Đến

khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đã có uống rượu bia, điều khiển xe mô tô 70D1-135.06 chạy về nhà tại: Ấp K1, xã K2, huyện K3; khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân Thạnh, xã K2, huyện K3; bị cáo không quan sát, đi không đúng phần đường quy định, đã đụng vào xe mô tô biển số 70H1-217.94 của anh Phạm Tuấn K đang chạy hướng ngược chiều xe bị cáo; gây tai nạn cho anh KH tử vong tại chỗ, chị T (vợ anh KH) do anh KH chở theo sau cũng bị thương. Do đó, Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại cho bị cáo được hưởng án treo thấy rằng:

[3.1] Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; điều khiển phương tiện giao thông có phân khối lớn, nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật; đã uống rượu bia khi tham gia giao thông với nồng độ cồn trong máu 1140 mg/100 ml máu, hậu quả làm chết người. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng với 2 tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã xem xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại; và Tòa án sơ thẩm đã áp dụng những quy định của pháp luật khi xét xử người chưa thành niên phạm tội; xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù phù hợp.

[3.3] Bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới. Tại phiên tòa phúc thẩm, mẹ đẻ của bị cáo xác định bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Đại diện bị hại (vợ bị hại) không cung cấp được tình tiết mới để xin cho bị cáo được hưởng án treo; Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại.

[4] Án phí phúc thẩm hình sự: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTV QH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30-12-2016; bị cáo và đại diện bị hại kháng cáo nhưng không được chấp nhận phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K và không chấp nhận kháng của của Chị Huỳnh Thị T.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; 91; 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K 01 (một) năm tù về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”; Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Huỳnh Nguyễn Vũ Anh K phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Chị Huỳnh Thị T phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4 Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. Tân biên;
- Công an. Tân biên;
- Chi cục THADSH. Tân biên;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã kí

Nguyễn Thanh Minh Châu